

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 29 tháng 3 năm 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THO**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Quân.

Các Hội thẩm: Ông Vũ Hùng Tuấn

Ông Đỗ Minh

Thư ký Tòa án: Bà Dương Thị Thanh Hoa - Thẩm tra viên án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Việt D**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; sinh ngày 01 tháng 8 năm 1991; Hộ khẩu thường trú: Thôn M.S, xã V.S, huyện S.D, tỉnh T.Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hoàng Văn Đ, sinh năm: 1971; Con bà: Đặng Thị L, sinh năm: 1970; Bố mẹ bị cáo đều ở xã V.s, huyện S.D, tỉnh T.Q; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Bùi Thị N; sinh năm: 1993; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; Vợ, con bị cáo đều cư trú: xã Vân Sơn, huyện S.D, tỉnh T.Q.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2022 đến ngày 07/01/2022 bị Khởi tố bị cáo, Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giữ và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại ở Thôn M.S, xã V.S, huyện S.D, tỉnh T.Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 00 phút ngày 02/01/2022, tại khu vực bến đò thuộc khu 3, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác đội CSĐT tội phạm về trật tự xã hội - Công an thành phố Việt Trì bắt quả tang Hoàng Việt D, sinh năm:1991; hộ khẩu thường trú: Thôn M.S, xã V.S, huyện S.D, tỉnh T.Q đang có hành vi vận chuyển hàng cấm. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 thùng bìa cát tông kích thước 52cm x42cm x40cm, bên trong có chứa 12 khối hình hộp kích thước 17cm x17cm x18,5cm (có tổng khối lượng 25,62kg) và 01 thùng bìa cát tông kích thước 52cmx39cmx35cm, bên trong có chứa 06 khối hình hộp kích thước 17cm x17cm x18,5cm (có tổng khối lượng12,46kg), bên ngoài mỗi khối hình hộp đều được bọc giấy có in nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, tại 01 góc vuông của mỗi khối hình hộp có gắn 01 đoạn dây dẫn màu xanh, bên trong mỗi khối hình hộp đều có chứa 36 vật hình trụ tròn nhỏ bằng giấy màu nâu, mỗi vật hình trụ tròn có đường kính ngoài 2,5cm, các vật hình trụ tròn được liên kết với nhau bằng dây kim loại màu trắng, cuốn xung quanh phần dưới của mỗi vật hình trụ tròn đều có dây dẫn màu xám kết nối với các vật hình trụ tròn bên cạnh, D khai nhận đó là pháo hoa nổ; Tiền Việt Nam: 6.410.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, số IMEI1: 35929904642xxxx, số IMEI2: 35929904642xxxx kèm sim số: 0975.997.xxx.

Ngày 02/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định trưng cầu giám định toàn bộ số pháo hoa nổ thu giữ của Hoàng Việt D. Tại kết luận giám định số 72/KLGĐ ngày 04/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:

*“18 khối hộp, bên trong mỗi khối hộp đều có 36 vật hình trụ tròn vỏ bằng giấy màu nâu gửi đến giám định là **pháo hoa nổ** (có chứa thuốc pháo; khi đốt gây ra tiếng rít, tiếng nổ và tạo ra hiệu ứng màu sắc trong không gian), có tổng khối lượng là: **38,08kg.**”*

** Pháo nổ, pháo hoa nổ được quy định trong nghị định số: 137/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của chính phủ về quản lý, sử dụng pháo.*

Hoàn lại đối tượng giám định: 29,7kg mẫu vật là pháo hoa nổ cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 02 hộp cát tông, bên ngoài mỗi hộp cát tông có dán 10 băng giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần có liên quan.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Hoàng Việt D khai nhận:

Do có nhu cầu mua pháo hoa nổ để đốt, Hoàng Việt D thông qua các mối quan hệ biết được một người nam giới có số điện thoại 0345.617.xxxx có giao bán pháo hoa nổ, loại pháo giàn 36 quả. D sử dụng số điện thoại 0975.997.xxx của mình liên hệ với người có số điện thoại nói trên đặt mua pháo và người này hẹn

D đến khu vực gầm cầu Việt Trì thuộc phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để thỏa thuận việc mua bán pháo. Đến ngày 24/12/2021, D đi xe ô tô khách (D không nhớ hãng xe và biển số xe) xuống khu vực gầm cầu Việt Trì và gặp người nam giới không quen biết (D không biết tên tuổi, địa chỉ của người này). Qua nói chuyện thỏa thuận D đặt mua 18 giàn pháo hoa nổ loại 36 quả với giá 13.000.000 đồng, D đồng ý trả tiền trực tiếp cho người bán pháo và được hẹn khi nào có pháo người này sẽ chủ động liên lạc địa điểm giao pháo sau. Ngày 01/01/2022, D nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0345.617.xxx của người bán pháo đến số điện thoại 0975.997.xxx của D hẹn xuống thành phố Việt Trì để giao pháo. Sau đó, D một mình bắt xe taxi xuống thành phố Việt Trì (D không nhớ hãng xe và biển số xe) để nhận pháo, nhưng không gặp được người bán pháo. Đến ngày 02/01/2022, người bán pháo lại hẹn D đến khu vực bến đò thuộc khu 3, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để giao pháo, D tiếp tục gọi xe taxi (D không nhớ hãng xe và biển số xe) đến chỗ hẹn. Tại đây, D gặp người giao pháo, người này giao cho D 18 giàn pháo hoa nổ được đựng trong 02 thùng bìa cát tông và D phải trả thêm cho người này 1.000.000 đồng tiền công vận chuyển, mua được pháo D vác số pháo vừa mua được lên khu vực đường đê sông Lô chờ bắt taxi về nhà, còn người đàn ông đi đâu, làm gì D không biết. Đến 02 giờ 00 phút ngày 02/01/2022, khi D đang đứng trên đường đê sông Lô thuộc khu 3, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì bị tổ công tác đội CSĐT tội phạm về trật tự xã hội - Công an thành phố Việt Trì, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại cáo trạng số: 24/CT-VKS - VT, ngày 10 tháng 3 năm 2022. Của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã truy tố Hoàng Việt D về tội "Vận chuyển hàng cấm". Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4, Điều 191; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Việt D mức án từ 12-15 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 29,7 kg pháo (hoàn trả cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định) hiện Cơ quan điều tra đang quản lý nhưng được bảo quản tại kho của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ, là hàng hóa cấm kinh doanh buôn bán, 01 sim số: 0975.997.xxx, 02 thùng bìa carton dùng để đựng pháo nổ.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen D sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 6.410.000 đồng thu giữ của D, là tiền cá nhân do lao động, tích cóp mà có, D không sử dụng số tiền này để mua pháo

hoa nổ đang tạm giữ trong tài khoản của Cơ quan điều tra - Công an thành phố Việt Trì, tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ;

- Đối với các phương tiện xe khách và xe taxi D bắt để đi mua pháo hoa nổ, D không nhớ được biển kiểm soát và hãng xe nào nên Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Việt Trì không đủ căn cứ để xử lý.

- Đối với người nam giới bán, vận chuyển pháo hoa nổ cho D không xác định được tên tuổi, địa chỉ liên lạc cụ thể, do đó Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Việt Trì tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận gì. Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng xử án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Việt D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng số 24/CT-VKS - VT 10 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã truy tố.

[3]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp với nhau với thời gian, quan điểm, cách thức thực hiện phạm tội, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Từ việc vận chuyển pháo nổ, nên hồi 02 giờ 00 phút ngày 02/01/2022, tại khu vực bên đò thuộc khu 3, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Hoàng Việt D đã thực hiện hành vi mua 18 hộp pháo hoa nổ với tổng trọng lượng 38,08kg của người nam giới không rõ tên tuổi địa chỉ, với mục đích để sử dụng trong dịp tết nguyên đán, D đang vận chuyển về nhà thì bị Tổ công tác của Công an thành phố Việt Trì phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*vận chuyển hàng cấm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý trực tiếp thực hiện việc phạm tội. Xét tính chất, mức độ mà hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu hành, nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần xem xét khi lượng hình.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7]. Đối với người nam giới bán, vận chuyển pháo hoa nổ cho D không xác định được tên tuổi, địa chỉ liên lạc cụ thể, do đó Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Việt Trì tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 29,7 kg pháo (hoàn trả cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định) hiện Cơ quan điều tra đang quản lý nhưng được bảo quản tại kho của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ, là hàng hóa cấm kinh doanh buôn bán, 01sim số: 0975.997.xxx, 02 thùng bìa carton dùng để đựng pháo nổ, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen D sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 6.410.000 đồng thu giữ của D, là tiền cá nhân do lao động, tích cóp mà có, D không sử dụng số tiền này để mua pháo hoa nổ đang tạm giữ trong tài khoản của Cơ quan điều tra - Công an thành phố Việt Trì, tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ nên cần thu sung ngân sách nhà nước;

- Đối với các phương tiện xe khách và xe taxi D bắt để đi mua pháo hoa nổ, D không nhớ được biển kiểm soát và hãng xe nào nên Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Việt Trì không đủ căn cứ để xử lý xét thấy là phù hợp cần chấp nhận.

[9]. Đối với lời phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tại phiên tòa, Hội đồng xét thấy có cơ sở nên được chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; khoản 1,2,3 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Hoàng Việt D** phạm tội “vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Việt D **12** (*Mười hai*) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **24** (*Hai mươi bốn*) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Vân Sơn, huyện S.D, tỉnh S.D quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Vân Sơn, huyện S.D, tỉnh S.D trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy 29,7 kg pháo (hoàn trả cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định). 02 thùng bìa carton dùng để đựng pháo nổ. 01 sim số: 0975.997.xxx.

-Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen số IMEI1: 35929904642xxxx, số IMEI2: 35929904642xxxx D sử dụng vào việc phạm tội và 6.410.000 đồng thu giữ của D;

(*Theo quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ-VKSVT ngày 10/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì và biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì*).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Việt D phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*)

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đề nghị TAND tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự được

sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nội nhân:

- VKS ND TP Việt Trì;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Việt Trì;
- Công an TP Việt Trì;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Xuân Quân